TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BUÔN ĐÔN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 06-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phi Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lam Điền và ông Đỗ Tiến Vụ

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31/12/2024 và 06/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo: **Đinh Ngọc L**, sinh năm 1977 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn 01, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Đinh Sỹ H, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1942. Bị cáo có vợ Huỳnh Thị P, sinh năm 1980 và có một con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đinh Ngọc L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

- Bị hại:

+ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn H. Địa chỉ: Số 11, Km 06, Quốc lộ 27, thôn 13, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn B – Chức vụ: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy L – Nhân viên kế toán Công ty trách nhiệm hữu hạn H (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà H I Niê, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Y T Hmŏk, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Ngọc L là tài xế của công ty TNHH H theo Hợp đồng lao động số 26/2024.HĐLĐHA ngày 04/5/2024, được công ty giao điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47C-288.22 từ năm 2023. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 23/5/2024 Đinh Ngọc L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-288.22 chở theo vật liệu bắt đầu di chuyển từ Cụm khu công nghiệp C. Đến khoảng 06 giờ 25 phút cùng ngày, Đinh Ngọc L điều khiển xe đi đến Km 3+600 Tỉnh lộ 5 đoạn qua buôn Knia 3, xã E, huyện B, thì bất ngờ phát hiện 01 xe mô tô loại xe Dream, màu tím, không rõ biển kiểm soát, do 01 người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, không mặc áo, không đội mũ bảo hiểm, chở 01 bé trai đi ra từ đường nhánh buôn K (bên phải theo hướng lưu thông của Đinh Ngọc L) ra đường Tỉnh lộ 5, lao ra với tốc độ nhanh, băng ngang qua đầu xe ô tô tải BKS: 47C – 288.22 rồi chuyển hướng về hướng TP. Buôn Ma Thuột. Lúc này, để tránh va chạm xảy ra với xe mô tô trên, Đinh Ngọc L đã bóp còi, đạp giữ phanh khi đã quan sát thấy không có người và phương tiện di chuyển trên phần đường ngược chiều và đánh lái hết sang trái theo chiều di chuyển của mình. Sau khi xử lý tình huống trên, do quán tính nên xe ô tô tải tiếp tục di chuyển sang phần đường bên trái. Để đưa xe quay về phần đường di chuyển của mình, Đinh Ngọc L thực hiện đánh trả lái về phía bên phải. Nhưng do thiếu quan sát trước khi chuyển hướng nên khi vừa đánh tay lái sang phải, Đinh Ngọc L phát hiện 01 xe mô tô BKS 47K1-254.46 do bà Trần Thị Đ điều khiển chở theo bà Trần Thị H đang lưu thông ngược chiều, Đinh Ngọc L tiếp tục đạp giữ phanh, đánh lái sang phải để tránh né. Tuy nhiên do khoảng cách quá gần nên 02 phương tiện đã va chạm với nhau gây ra tai nạn. Hậu quả bà Trần Thị Đ và bà Trần Thị H bị thương nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, hư hỏng hai phương tiện.

Kết quả đo nồng độ cồn đối với Đinh Ngọc L vào hồi 07 giờ 11 phút ngày 23/5/2024: 0.000mg/L.

Kết quả xét nghiệm thành phần chất ma túy có trong cơ thể đối với Đinh Ngọc L vào hồi 08 giờ 11 ngày 23/5/2024: Âm tính.

Tại hồ sơ bệnh án của bà Trần Thị Đ do Bệnh viện đa khoa T cung cấp xác định định lượng Ethanol của bà Trần Thị Đ tại thời điểm nhập viện: 0.000mg/L.

Về kết quả giám định:

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn kết luận:

Giá trị thiệt hại theo giá khấu hao đến thời điểm tháng 5/2024 của 01 (một) ô tô BKS 47C-288.22, nhãn hiệu FOTON, loại xe ô tô tải tự đổ, màu sơn Xám, số khung RNHD30FWATPT075261, số máy WP10336E431622D017546, số loại

AMANETXD300 đã qua sử dụng là 4.158.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi tám ngàn đồng), đã bao gồm thuế VAT 8%.

Giá trị thiệt hại theo giá khấu hao đến thời điểm tháng 5/2024 của 01 (một) mô tô BKS 47K1-254.46, nhãn hiệu HONDA, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, màu sơn Xanh đen bạc, số khung RLHJA3908HY298252, số máy JA39E0298250, số loại WAVE theo giá khấu hao là 3.158.480 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi tám ngàn bốn trăm tám mươi đồng); Chi phí công thợ sửa chữa: 820.000 đồng (Tám trăm hai mươi ngàn đồng), đã bao gồm thuế VAT 8%.

Tại Kết luận giám định số 603/KLTTCT-PY, ngày 31/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trần Thị Đ tại thời điểm giám định là 78%.

Tại Kết luận giám định số 604/KLTTCT-PY, ngày 31/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trần Thị H tại thời điểm giám định là 66%.

Tại Kết luận giám định số 1144/KL-KTHS, ngày 07/8/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận hệ thống phanh của xe ô tô mang BKS 47C-288.22 và xe mô tô mang BKS 47K1-254.46 không bị sự cố tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 1145/KL-KTHS, ngày 12/8/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Căn cứ vào hồ sơ của vụ tai nạn giao thông gửi giám định, không xác định được tốc độ của xe ô tô mang BKS 47C-288.22 và xe mô tô mang BKS 47K1-254.46 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 1146/KL-KTHS, ngày 12/8/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Dấu vết gãy, vỡ nhựa ở các chi tiết cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47C-288.22 có chiều từ trước ra sau phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết cung trước chắn bùn, mặt nạ, đèn chiều sáng xe mô tô biển kiểm soát 47K1-254.46. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước ra sau. Dấu vết cong, vênh, bẹp lún, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở cản trước bên trái xe ô tô biển số 47C-288.22 có chiều từ trước ra sau phù hợp với dấu vết gãy vỡ, mất nhựa cung chắn bùn trước xe mô tô biển kiểm soát 47K1-254.46. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước ra sau.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Đinh Ngọc L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Đinh Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, d, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị

cáo Đinh Ngọc L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho Công ty TNHH H các tài sản, gồm: Xe ô tô tải BKS 47C – 288.22; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4488401 cấp ngày 12/4/2023; 01 Giấy biên nhận thế chấp số 02 phát hành ngày 19/4/2024 của Ngân hàng TMCP Á Châu; 01 (Một) thiết bị điện tử, vỏ nhựa màu đen, kích thước (7,5x3,5)cm, một đầu được đấu nối với 04 sợi dây điện có vỏ nhựa màu đỏ, đen, cam, vàng; bên trong có gắn 01 thẻ sim 4G Mobifone (là các tài sản hợp pháp của Công ty TNHH H).

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại: 01 (Một) xe mô tô BKS 47K1-254.46, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015742 (là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Đ) và trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc L 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 660120814624 mang tên Đinh Ngọc L.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Ngọc L và Công ty TNHH H đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng (trong đó, bồi thường cho bà Trần Thị Đ số tiền 107.000.000 đồng và bà Trần Thị H 93.000.000 đồng). Tại phiên tòa, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo Đinh Ngọc L không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào khoảng 06 giờ 25 phút ngày 23/5/2024, Đinh Ngọc L là người có bằng lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 47C-288.22 tham gia giao thông đường bộ theo hướng đi từ thành phố Buôn Ma Thuột đến xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, khi đi đến đoạn Km 3+600 Tỉnh lộ 5 thuộc buôn Knia 3, xã E, huyện B, phát hiện một người (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô băng qua đường trước đầu xe ô tô, Đinh Ngọc L đánh tay lái né tránh sang bên trái hướng đi ngược chiều không đúng phần đường quy định, va chạm với 01 xe mô tô Biển kiểm soát số 47K1-254.46 do bà Trần Thị Đ điều khiển chở theo sau bà Trần Thị H, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà Trần Thị Đ và bà Trần Thị H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 144%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được qui định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những vi phạm an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng do chủ quan không tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn trong khi tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Trần Thị Đ và bà Trần Thị H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 144% (trong đó, bà Trần Thị Đ bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 78% và bà Trần Thị H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 66%).

Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo qui định tại điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%;

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra thấy cần áp dụng hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đinh Ngọc L đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại và được các bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên toà các bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Đinh Ngọc L được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét thấy bị cáo Đinh Ngọc L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáp phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Ngọc L và Công ty TNHH H đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng (trong đó, bồi thường cho bà Trần Thị Đ số tiền 107.000.000 đồng và bà Trần Thị

H 93.000.000 đồng). Tại phiên tòa, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho Công ty TNHH H các tài sản, gồm: Xe ô tô tải BKS 47C – 288.22; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4488401 cấp ngày 12/4/2023; 01 Giấy biên nhận thế chấp số 02 phát hành ngày 19/4/2024 của Ngân hàng TMCP Á Châu; 01 (Một) thiết bị điện tử, vỏ nhựa màu đen, kích thước (7,5x3,5)cm, một đầu được đấu nối với 04 sợi dây điện có vỏ nhựa màu đỏ, đen, cam, vàng; bên trong có gắn 01 thẻ sim 4G Mobifone (là các tài sản hợp pháp của Công ty TNHH H).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại: 01 (Một) xe mô tô BKS 47K1-254.46, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015742 (là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Đ) và trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc L 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 660120814624 mang tên Đinh Ngọc L.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Thị H, Trần Thị Đ không yêu cầu bị cáo Đinh Ngọc L phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho Công ty TNHH H các tài sản, gồm: Xe ô tô tải BKS 47C – 288.22; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4488401 cấp ngày 12/4/2023; 01 Giấy biên nhận thế chấp số 02 phát hành ngày 19/4/2024 của Ngân hàng TMCP Á Châu; 01 (Một) thiết bị điện tử, vỏ nhựa màu đen, kích thước (7,5x3,5)cm, một đầu được đấu nối với 04 sợi dây điện có vỏ nhựa màu đỏ, đen, cam, vàng; bên trong có gắn 01 thẻ sim 4G Mobifone (là các tài sản hợp pháp của Công ty TNHH H).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại: 01 (Một) xe mô tô BKS 47K1-254.46, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015742 (là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Đ) và trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc L 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 660120814624 mang tên Đinh Ngọc L.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Đinh Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng GĐKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- UBND xã E, huyện C;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.